

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng; thực hiện Luật Tiếp cận thông tin; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

(Trình kỳ họp thứ Mười hai - HĐND thành phố khóa XXI, nhiệm kỳ 2021-2026)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2023

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo và tổ chức thực hiện như: Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023¹; ban hành Kế hoạch phối hợp tiếp công dân, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn phục vụ kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Quyết định Thành lập Tổ công tác tiếp công dân phục vụ các Kỳ họp của Quốc hội khóa XV và các sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh; văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo tập trung làm tốt công tác quản lý công dân, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự; chấn chỉnh, tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

Thực hiện nghiêm túc Quy chế người đứng đầu cấp ủy, chính quyền tiếp công dân, đối thoại và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời phối hợp đề xuất vụ việc và báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến các vụ việc phục vụ tiếp công dân của Bí thư Thành ủy, Bí thư Tỉnh ủy.

Chỉ đạo thủ trưởng các phòng ban đơn vị và Chủ tịch UBND các phường xã thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động nắm tình hình, tăng cường đối thoại với công dân, nhất là địa bàn, lĩnh vực phát sinh nhiều đơn thư, vụ việc đông người, gắn việc tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

2. Tình hình, kết quả công tác tiếp công dân

Công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân được cấp ủy, chính quyền Thành phố đặc biệt quan tâm và thực hiện đúng quy định². UBND

¹ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 03/02/2023.

² Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019, Bí thư Thành ủy trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 22 hàng tháng, đối thoại với công dân khi cần thiết và theo định kỳ 01 lần/năm. Chủ tịch HĐND thành

thành phố và các phòng, ban, phường, xã đã tổ chức tiếp 1.204 lượt công dân, tăng 209 lượt so với cùng kỳ (1.204/995)³. Những nội dung công dân đến phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện các Quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật...; các nội dung công dân trình bày được tiếp nhận, phân loại, xử lý theo quy định.

Ban Tiếp công dân đã chủ động thường xuyên đôn đốc các cơ quan thực hiện các ý kiến chỉ đạo, kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại các kỳ tiếp công dân. Địa bàn thành phố triển khai nhiều dự án do đó phát sinh nhiều công dân có kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. UBND thành phố đã kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng nắm tình hình, tổ chức đối thoại với công dân để tuyên truyền, vận động, giải thích chính sách pháp luật. Quá trình đối thoại đã vận động được nhiều lượt công dân tự giác chấp hành bàn giao mặt bằng, rút đơn khiếu nại, kiến nghị.

Tổ chức thành công Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ và chính quyền với nhân dân trên địa bàn năm 2023.

3. Tình hình, kết quả tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết đơn

3.1. Công tác tiếp nhận, xử lý đơn

Tổng số đơn quản lý **438** (gồm 55 khiếu nại; 07 tố cáo; 376 đề nghị). Trong đó, tồn năm 2022 chuyển sang 18 đơn (13 đề nghị, 05 khiếu nại); phát sinh mới 420 đơn (50 khiếu nại; 7 tố cáo; 363 đề nghị). Tổng số giảm 230 đơn so với cùng kỳ (438/668); tuy nhiên đơn khiếu nại, tố cáo tăng 09 đơn so với cùng kỳ (62/53).

Qua xử lý có **394** đơn thuộc thẩm quyền (49 khiếu nại, 06 tố cáo, 339 đề nghị), giảm 266 đơn so với cùng kỳ (394/660) và **44** đơn không thuộc thẩm quyền hoặc trùng lặp, đã thực hiện hướng dẫn, chuyển đơn và lưu theo dõi (37 đề nghị; 06 khiếu nại; 01 tố cáo). Trong tổng số 394 đơn thuộc thẩm quyền⁴: có 231 đơn thuộc thẩm quyền của UBND thành phố (48 khiếu nại; 06 tố cáo; 177 đề nghị), 163 đơn thuộc thẩm quyền của UBND các phường, xã (01 khiếu nại; 162 đề nghị). Đã thực hiện việc tiếp nhận, xử lý các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cơ bản theo quy định.

- Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố là 54 đơn (48 khiếu nại; 06 tố cáo)⁵.

- Số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã là 01 đơn⁶.

phổ trực tiếp tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 của tháng đầu quý. Chủ tịch UBND thành phố tiếp công dân định kỳ vào ngày 01 và 16 hàng tháng.

³ Trong đó, Lãnh đạo UBND thành phố tiếp định kỳ được 361 lượt; các phòng, ban tiếp được 45 lượt; UBND phường, xã tiếp 264 lượt; trực tiếp tiếp công dân thường xuyên của Ban Tiếp công dân thành phố được 389 lượt, cán bộ các phòng ban tiếp 92 lượt, cán bộ UBND các phường, xã tiếp 53 lượt.

⁴ Nội dung đơn được phân loại như sau: Lĩnh vực hành chính: 394. Có 348 đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, gồm: 297 đề nghị, 49 khiếu nại; 02 tố cáo; 46 đơn lĩnh vực khác (42 đề nghị; 04 tố cáo).

⁵ Đã giao Thanh tra thành phố tham mưu giải quyết 50 đơn (47 khiếu nại; 03 tố cáo); Phòng Tài nguyên và Môi trường 01 đơn (khiếu nại); Phòng Nội vụ 03 đơn (tố cáo).

3.2. Kết quả giải quyết đơn

UBND thành phố và UBND các phường, xã đã giải quyết 383/394 đơn thuộc thẩm quyền (47 khiếu nại, 06 tố cáo, 330 đề nghị), đạt tỷ lệ 97,2%, giảm 0,1%% (97,2/97,3) so với năm 2022, cụ thể:

- **Đơn khiếu nại:** Đã giải quyết 47/49 đơn, đạt tỷ lệ 95,9% (ban hành 24 Quyết định giải quyết đơn; 04 Quyết định đình chỉ giải quyết đơn; tạm dừng giải quyết đơn 06 vụ; ban hành Quyết định thu hồi và hủy bỏ Quyết định và Thông báo thụ lý khiếu nại 08 vụ; đối thoại 05 vụ). Số đơn chuyển sang kỳ sau: 02 đơn.

Phân loại kết quả giải quyết: Khiếu nại sai: 47.

- **Đơn tố cáo:** Đã giải quyết 06/06 đơn đạt tỷ lệ 100% (ban hành 06 Kết luận nội dung tố cáo). Số đơn chuyển kỳ sau: 0 đơn.

Phân loại kết quả giải quyết: Tố cáo có đúng - có sai: 03 (đơn tố cáo do Phòng Nội vụ thụ lý, trong đó 1 vụ việc trùng nội dung tố cáo đã thụ lý và ban hành Kết luận giải quyết tố cáo năm 2022); Tố cáo sai: 03.

- **Đơn đề nghị:** Đã giải quyết 330/339 đơn đạt tỷ lệ 97,35% . Phân loại kết quả giải quyết: Hòa giải thành 37 vụ; hòa giải không thành 47 vụ; ban hành văn bản trả lời, biên bản, báo cáo...246 vụ. Số đơn chuyển kỳ sau giải quyết: 09 đơn.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3.3. Việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết đơn khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo

Đã chỉ đạo thực hiện 100% quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo. Trong đó:

- Quyết định của UBND tỉnh: 13 (có 10 Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai⁷; 03 Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại lần hai⁸). Đã thực hiện: 13. Kết luận nội dung tố cáo của tỉnh: 01⁹; Đã thực hiện: 01.

- Quyết định của UBND thành phố: 42 (có 29 Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu¹⁰; 07 Quyết định đình chỉ¹¹; 06 Quyết định thu hồi, hủy bỏ QĐ và Thông báo thụ lý khiếu nại¹²); đã thực hiện: 42. Trong đó có 08 quyết định của các vụ việc từ năm 2022 trở về trước.

⁶ UBND phường Đông Kinh thụ lý 01 đơn (khiếu nại)

⁷ Nguyễn Đình Giồng.; Nguyễn Đình Bắc; Nguyễn Đình Bách; Đỗ Thị Ngát; Nguyễn Thị Lý; Nông Thị Hoà; Nguyễn Tuấn Anh; Lê Anh Tú; Hoàng Thị Hoàn; Trần Duyên Bách.

⁸ Nguyễn Đình Còi; Tô Thị Thanh; Lành Đức Đạt.

⁹ Tố cáo ông Dương Công Dũng - PCT UBND thành phố.

¹⁰ Nguyễn Đình Còi; Phạm Thị Tuyết; Nguyễn Đình Giồng.; Nguyễn Đình Bắc - Nguyễn Đình Bách; Vi Thị Ngà; Đinh Văn Hoan; Tô Thị Thanh; Đỗ Thị Ngát; Nguyễn Thị Lý; Nguyễn Mạnh Tiến; Phùng Văn Chiêu; Vương Thị Tư; Nguyễn Tuấn Anh; Nông Thị Hòa; Hoàng Thị Hoàn; Nông Sơn Hà; Trần Duyên Bách; Lành Đức Đạt; Hứa Thành Quang; Phạm Đình Kế; Nguyễn Văn Ngọc; Lành Phương Thảo; Nguyễn Đình Hưng; Hoàng Thị Lưu - Lâm Văn Hải; Đinh Thị Nhiệm; Hoàng Thu Chang; Hoàng Đình Hồng; Trần Thị Luận; Nông Văn Sáng; .

¹¹ Nguyễn Thị Tú Uyên; Dương Quảng Đại; Hoàng Mạnh Thơ; Nguyễn Văn Tám; Hoàng Thị Châm; Ngô Thị Độ; Vũ Mạnh Tường; .

¹² Lành Thị Bích; Nguyễn Khắc Phong; Nguyễn Khắc Phong (dự án Khu ĐT Bến Bắc); Đinh Thị Yên; Viên Thanh Quân; Nguyễn Thị Hồng - Nguyễn Thị Phương Hoa; Trần Thị Lâu.

- Kết luận nội dung tố cáo của UBND thành phố: 06; đã thực hiện: 06¹³.

4. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và rà soát các vụ việc phức tạp kéo dài...

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các phường, xã kiểm tra, xác minh, giải quyết các vụ việc do UBND tỉnh, Ban Nội chính tỉnh ủy...chuyển đến giải quyết theo thẩm quyền¹⁴. Thực hiện chế độ báo cáo đảm bảo quy định¹⁵.

Dự thảo đề cương tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện Dự án chỉnh trang, phát triển đô thị và quy hoạch khu dân cư khối 2, phường Vĩnh Trại, xin ý kiến góp ý của các sở, ngành dự án Khối 2, phường Vĩnh Trại. Ban hành Kế hoạch và tổ chức thành công Hội nghị tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật tố cáo, bồi dưỡng nghiệp vụ tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn năm 2023 với 267 lượt lãnh đạo, cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết đơn thư tại UBND phường, xã và các phòng ban đơn vị.

5. Công tác kiểm tra trách nhiệm về tiếp công dân, giải quyết đơn

UBND thành phố đã chỉ đạo Ban Tiếp công dân phối hợp với Thanh tra thành phố thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, phường, xã về công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn và thực hiện các quyết định giải quyết đơn đã có hiệu lực pháp luật. Kịp thời đôn đốc các cơ quan, đơn vị tích cực giải quyết kịp thời các đơn thư, phản ánh của công dân. Đã kiểm tra gián tiếp qua báo cáo được 04 cuộc đối với 60 lượt đơn vị; kiểm tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn và thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra đối

¹³ Tố cáo ông Dương Đức Tuy - Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ; Tố cáo ông Trần Đức Thọ - Giám đốc Trung tâm PTQĐ; Tố cáo ông Hoàng Văn Đức - Phó CVP HĐND-UBND thành phố; Tố cáo bà Hồ Thị Tố Uyên - Chánh Thanh tra thành phố và ông Hoàng Văn Đức - Phó CVP HĐND-UBND thành phố; Tố cáo ông Hoàng Văn Đức - Trưởng ban Tiếp công dân thành phố và ông Đường Lê Thi - Chuyên viên Ban TCD thành phố; Tố cáo ông Dương Trung Kiên - Chuyên viên Thanh tra thành phố.

¹⁴ bà Đinh Thúy Lê; bà Lê Thị Hương; ông Hoàng Thế Cường; bà Nguyễn Thị Loan; kết quả kiểm tra, rút kinh nghiệm trong giải quyết khiếu nại vụ ông Đinh Văn Hoan và bà Vi Thị Ngà. Báo cáo Ban Nội chính Tỉnh ủy về xử lý, giải quyết đơn: ông Ngô Văn Hùng; bà Lê Thị Hoa - ông Đỗ Trí Mạc; ông Lưu Viết Cường; kết quả giải quyết đơn một số hộ dân xã Mai Pha (đại diện 73 hộ dân) bị ảnh hưởng dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh; kết quả rà soát công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng và giải quyết khiếu nại, kiến nghị của các bà Hoàng Thị Thanh, Dương Thị Nhị; kết quả kiểm tra, quá trình giải quyết hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Mạnh Toán; Bà Nguyễn Thị Lăng, địa chỉ số 9 đường Bà Triệu, khối 9, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn; Luật sư Phạm Duy Bình (được bà Chu Thị Khoán ủy quyền), địa chỉ nhà 74A, ngõ 116 phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội; Các bà: Nguyễn Thị Biện, Lý Thị Sâm, Tô Thị Hạnh, Trần Thị Luyện, Hoàng Thị Hiền (đại diện cho 73 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh); Ông Hoàng Văn Minh, địa chỉ thôn Pò Đứa, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn; ... Báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh kết quả kiểm tra, rà soát việc giải quyết đơn tố cáo ông Dương Đức Tuy - Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ.

¹⁵ Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 và Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị năm 2022 (Báo cáo số 1054/BC-UBND ngày 05/12/2022); Báo cáo Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 (theo yêu cầu của Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Số liệu từ 01/8/2022 đến 31/7/2023) (Báo cáo số 673/BC-UBND ngày 26/7/2023); Báo cáo làm rõ thông tin và hướng khắc phục vấn đề dư luận quan tâm thuộc địa bàn thành phố Lạng Sơn theo yêu cầu tại Công văn số 2458/CV/BTGTU, ngày 06/7/2023 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (Báo cáo số 697/BC-UBND ngày 04/8/2023); Báo cáo việc thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh (Báo cáo số 806/BC-UBND ngày 07/9/2023); Báo cáo Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 phục vụ kỳ họp cuối năm HĐND tỉnh (Báo cáo số 1010/BC-UBND ngày 03/11/2023).

với 03 đơn vị¹⁶. Qua kiểm tra, đã hướng dẫn nghiệp vụ, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn, tham mưu UBND thành phố kịp thời chấn chỉnh, yêu cầu rút kinh nghiệm đối với tồn tại, hạn chế qua kiểm tra, khắc phục kịp thời.

Phần thứ hai

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN); THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục chỉ đạo, quán triệt tới các cơ quan phòng ban, UBND các phường, xã thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; triển khai xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch trên tất cả các lĩnh vực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2023. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng (PCTN), thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện¹⁷.

Chỉ đạo các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc lập, thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư đối với các dự án chuẩn bị đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng. Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình cơ bản được lập trên căn cứ pháp lý đầy đủ, áp dụng đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế và định mức được công bố.

¹⁶ UBND phường Đông Kinh; Đội Quản lý trật tự đô thị; Trung tâm Phát triển quỹ đất.

¹⁷ Ban hành Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 02/3/2023 về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 09/2/2023 ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 25/9/2023. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Triển khai thực hiện Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sử dụng vốn nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 17/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh đánh giá năng lực cạnh tranh năm 2023; tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 21/11/2021 về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TU của Tỉnh ủy; triển khai thực hiện Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ. Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo; triển khai thực hiện các văn bản mới của Bộ Tài chính; triển khai Kế hoạch số 176-KH/TU ngày 02/8/2023. Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính về triển khai thi hành Luật Giá số 16/2023/QH15... Triển khai thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/8/2023 của Bộ Nội vụ hướng dẫn lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử; triển khai thực hiện Nghị quyết số 91/2023/QH15 của Quốc hội về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021; triển khai thực hiện Thông tư số 05/2023/TT-BNV ngày 03/5/2023 của Bộ Nội vụ (về mẫu Hợp đồng lao động); quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ. Triển khai nội dung phân cấp quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ tài chính.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác thanh tra, PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực đảm bảo bám sát định hướng của cấp trên và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của thành phố; rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Luôn quan tâm chỉ đạo, điều hành đến công tác đấu thầu, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về đấu thầu theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn. Ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 13/01/2023 khắc phục các tồn tại, hạn chế trong việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng và biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố. Báo cáo số 64/BC-UBND ngày 31/01/2023 báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế năm 2022. Tổ chức đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 chuyển hồ sơ, tài liệu kiểm chứng đến UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh tổng hợp) đảm bảo đúng thời hạn (*Báo cáo số 367/BC-UBND ngày 08/5/2023*). Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Báo cáo Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản từ 2014-2023 (*Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 27/3/2023*). Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ trong việc đưa công tác phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các trường học, cơ sở giáo dục (*Báo cáo số 711/BC-UBND ngày 10/8/2023*); Báo cáo thực trạng và nhiệm vụ, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm không dám làm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức (*Báo cáo số 800/BC-UBND ngày 05/9/2023*); Báo cáo Tình hình, kết quả công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật Nhà nước (*Báo cáo số 908/BC-UBND ngày 02/10/2023*); Báo cáo phục vụ cuộc họp Thường trực Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

1. Việc triển khai và tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra

UBND thành phố chỉ đạo Thanh tra thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, Chủ tịch UBND thành phố đã phê duyệt Kế hoạch theo quy định và chỉ đạo thực hiện; Ban hành văn bản phê duyệt Kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp năm 2023 sau xử lý chồng chéo, trùng lặp.

1.1. Công tác thanh tra

Thực hiện thanh tra 03 cuộc/03 đơn vị¹⁸. Kết quả cụ thể: Ban hành Kết luận thanh tra 02 cuộc/02 đơn vị¹⁹; Kết thúc thanh tra trực tiếp 01 cuộc/01 đơn

¹⁸ Trường MN Hoa Sữa; Trường TH Hoàng Đồng; Phòng Văn hoá và Thông tin thành phố.

vi²⁰. Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: chi sai chế độ, định mức tiêu chuẩn, chi sai niên độ, hạch toán sai mục lục NSNN,... với tổng số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra là **658,586** triệu đồng (*trong đó: chi sai chế độ, định mức tiêu chuẩn là 7,377 triệu đồng; chi sai niên độ, hạch toán sai mục lục NSNN... là 651,209 triệu đồng*).

1.2. Công tác kiểm tra

Tổ chức kiểm tra công tác quản lý trật tự xây dựng đối với 02 địa bàn²¹; kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng đối với 02 đơn vị theo kế hoạch²². Ban hành văn bản phê duyệt Kế hoạch kiểm tra doanh nghiệp năm 2023 sau xử lý chồng chéo, trùng lặp. Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các cuộc kiểm tra đối với doanh nghiệp đảm bảo việc kiểm tra đúng định hướng, kế hoạch đã được phê duyệt, đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017. Đã thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đối với 51 doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh²³.

Chỉ đạo Đội kiểm tra văn hóa liên ngành kiểm tra 06 cơ sở, cửa hàng về kinh doanh lịch block, xuất bản phẩm. Kết quả qua kiểm tra cơ bản các tổ chức, cá nhân, cơ sở chấp hành đúng quy định của Nhà nước về kinh doanh xuất bản phẩm. Giao phòng VH&TT phối hợp với Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra 12 cơ sở kinh doanh dịch vụ xuất bản, in và phát hành, qua kiểm tra đã tuyên truyền, nhắc nhở yêu cầu các cơ sở thực hiện đúng các quy định về dịch vụ xuất bản, in; Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 01 trường hợp.

2. Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra

Giao cho Thanh tra thành phố theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Đã thực hiện xong 02 Kết luận (Số 1248/KL-UBND ngày 15/5/2023; số 1414/KL-UBND ngày 29/5/2023). Qua theo dõi, đôn đốc, Kết luận thanh tra đã được thực hiện dứt điểm, đúng thời hạn. Đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước: **7,377** triệu đồng; Yêu cầu kiểm điểm, rút kinh nghiệm, chấn chỉnh khắc phục, ...: **651,209** triệu đồng; yêu cầu kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với **05** cá nhân.

Theo dõi, đôn đốc thực hiện các Kết luận Thanh tra: số 487/KL-BHXXH ngày 21/4/2023 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Lạng Sơn; số 934/KL-KBLS ngày 28/11/2022 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; số 157/KL-SGDĐT ngày 17/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo; số 51/KL-STNMT ngày 16/5/2023 của

¹⁹ Kết luận số 1248/KL-UBND ngày 15/5/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn kết luận thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công đối với trường TH Hoàng Đồng; Kết luận số 1414/KL-UBND ngày 29/5/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn kết luận thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật trong quản lý tài chính; quản lý, sử dụng tài sản công đối với trường MN Hoa Sứ.

²⁰ Phòng Văn hoá và Thông tin thành phố.

²¹ Phường Tam Thanh, xã Hoàng Đồng.

²² Phòng Tư pháp; Ban QLDA ĐTXD thành phố.

²³ Phòng LĐTĐ đã kiểm tra 25 doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh; Phòng Văn hóa thông tin: Đã kiểm tra 11 doanh nghiệp, cơ sở dịch vụ lưu trú; Phòng GDĐT kiểm tra 03 cơ sở; Phòng TNMT kiểm tra 12 doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh.

Sở Tài nguyên và Môi trường; số 1054/KLTTTCN-HTQTCT ngày 09/11/2022 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực - Bộ Tư pháp; số 2318/KL-TTTP ngày 23/11/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ. Qua đó, UBND thành phố đã kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý, điều hành đối với đơn vị được thanh tra, kiểm tra cũng như các đơn vị khác góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ và kế hoạch.

III. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC (THTK CLP)

1. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực, THTK, CLP

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN; giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức, nhân dân. Công tác tuyên truyền PBGDPL được thực hiện thông qua các hội nghị, lớp tập huấn, buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các Câu lạc bộ và các buổi họp thôn, khối phố để phổ biến tới nhiều đối tượng và nhân dân trên địa bàn²⁴.

1.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Việc thực hiện về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Các cơ quan, đơn vị, UBND phường, xã thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình, công khai các lĩnh vực phải công khai theo quy định, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến công dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông"; các thủ tục hành chính đã được niêm yết đầy đủ. Công khai và duy trì hoạt động thường xuyên số điện thoại đường dây nóng của Chủ tịch UBND thành phố, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

Thực hiện điều chỉnh biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn năm 2022. Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ đối với các cơ quan chuyên môn năm 2023; Quyết định giao biên chế công chức trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn năm 2023. Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai Hướng dẫn số 38/HD-SNV ngày 13/02/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn về việc tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Triển khai văn bản hướng dẫn bổ nhiệm, xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các trường THCS.

²⁴ Tuyên truyền lưu động được 470 buổi; Làm và treo 544 băng zon, pano, áp phích (tương đương 1.188 câu khẩu hiệu)...

Ban hành Kế hoạch thi đua, khen thưởng năm 2023; Hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua, khen thưởng năm 2022. Thông báo về việc phân cụm thi đua, khen thưởng năm 2023; Quyết định khen thưởng đối với tập thể, cá nhân²⁵.

Thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2023 của thành phố (*Thông báo số 17/TB-UBND ngày 11/01/2023*). Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 42/2023/NĐ-CP. Ban hành Kế hoạch triển khai lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

Rà soát, đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2023. Xin ý kiến về việc giải quyết nguyện vọng chuyển công tác, điều chỉnh biên chế và đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức. Ban hành Quyết định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế đối với 04 phòng ban chuyên môn²⁶. Góp ý vào dự thảo Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra cấp huyện.

b) Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND thành phố đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ... Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ công tác, hội họp, sử dụng tài sản công, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ. Kiểm soát chặt chẽ công tác chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Yêu cầu rà soát, báo cáo việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán nhà nước và xây dựng kế hoạch thực hiện.

Chỉ đạo thẩm tra quyết toán năm 2022 đối với các phòng ban, phường, xã, trường học trực thuộc Thành phố đối với 79 đơn vị (trong đó: 11 phòng ban chuyên môn, 7 đơn vị sự nghiệp, 8 phường xã, 30 trường học, 15 đơn vị nhận hỗ trợ, Thành ủy và 07 Đoàn thể). Các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, khắc phục, rút kinh nghiệm.

Ban hành Công văn về việc đề xuất giao chỉ tiêu hợp đồng lao động nhân viên y tế năm học 2022 – 2023 đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn.

Thực hiện nâng lương trước thời hạn năm 2022 đối với **119** trường hợp (103 cán bộ, công chức, viên chức; 16 cán bộ, công chức cấp xã); nâng lương thường xuyên đối với **52** trường hợp (25 công chức, viên chức và 27 cán bộ, công chức cấp xã); hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với **07** trường hợp.

²⁵ Ban hành các Quyết định khen thưởng đối với 348 tập thể, 960 cá nhân Tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" cho 197 cá nhân, 67 danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" và 1.686 danh hiệu "Lao động tiên tiến". Ban hành Quyết định về việc công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2022 cho 19 sáng kiến.

²⁶ Phòng Văn hoá và Thông tin; Phòng Quản lý đô thị; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng HĐND-UBND thành phố.

Thực hiện tinh giản biên chế kỳ I và kỳ II năm 2023 đối với **09** trường hợp (viên chức, ngành giáo dục); Quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH đối với **03** trường hợp (02 viên chức, 01 công chức cấp xã).

Phê duyệt danh sách, mức phụ cấp (xếp lương) đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân 08 phường, xã nhiệm kỳ 2023- 2028. Ban hành Quyết định thôi trả lương đối với nguyên Chủ tịch Hội Nông dân xã Hoàng Đồng hết nhiệm kỳ.

Hướng dẫn về thẩm quyền thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức Ban Quản lý chợ Giếng Vuông; thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo.

Tiếp nhận và bổ nhiệm vào ngạch đối với 04 trường hợp (01 công chức Tư pháp hộ tịch xã Quảng Lạc và 01 công chức Tư pháp hộ tịch phường Đông Kinh bổ trí tại Phòng Tư pháp; 01 viên chức Đội trật tự đô thị thành phố bổ trí tại Phòng Quản lý đô thị; 01 viên chức Trung tâm DVNN thành phố bổ trí tại Phòng Kinh tế). Tiếp nhận và bổ trí công tác đối với 20 viên chức giáo viên từ huyện về công tác tại các đơn vị trường học công lập.

Báo cáo số lượng, cơ cấu ngạch công chức, viên chức và đăng ký chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2023; báo cáo số lượng, chất lượng, danh sách và tiền lương cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; báo cáo số lượng ngạch công chức, viên chức và đăng ký chỉ tiêu thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức lên chuyên viên cao cấp năm 2023; báo cáo vị trí việc làm cơ cấu viên chức và tình hình thực hiện biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2022 theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP; báo cáo thu nhập, tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2022...

c) Việc thực hiện các quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

Ban hành văn bản tiếp tục tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính về thực hiện chủ đề năm 2023 của UBND thành phố: "*Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển dịch vụ du lịch- Xây dựng đô thị văn minh- Phục vụ người dân và doanh nghiệp*". Ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã năm 2023 (*Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 22/02/2023*). Ban hành văn bản chấn chỉnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị; văn bản tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

UBND thành phố đã tiến hành kiểm tra được 03 cuộc với 36 lượt cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn:

Ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 (*Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 24/3/2023*) và Thông báo chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ năm 2023 đối với 10 trường hợp. Đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 05 trường hợp (02 kế toán, 03 công chức Tư pháp - Hộ tịch).

Quyết định biệt phái, tăng cường đối với 06 lượt công chức, viên chức; thôi biệt phái 01 trường hợp. Điều động, bố trí, phân công lại vị trí công tác đối với 02 kế toán trường học; giao kiêm nhiệm kế toán đối với 02 trường hợp. Điều động công tác ra khỏi biên chế thành phố 06 trường hợp và điều động công tác 02 trường hợp; giải quyết chế độ thôi việc đối với 06 viên chức giáo viên. Điều động 82 viên chức giáo viên các trường học công lập.

Thực hiện quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định²⁷. Tham mưu trình Thường trực Thành ủy về việc kéo dài thời gian giữ chức vụ đến tuổi nghỉ hưu, bổ nhiệm lại đối với 15 trường hợp và bổ nhiệm mới 02 trường hợp viên chức quản lý tại một số đơn vị trường học công lập. Ban hành quyết định phê duyệt quy hoạch viên chức quản lý (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) các đơn vị trường học công lập giai đoạn 2020-2025 (2021-2026) và 2025-2030 (2026-2031) bổ sung năm 2023. Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại 16 viên chức quản lý tại các đơn vị trường học công lập.

đ) Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

Ban hành và triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn thành phố. Thực hiện phần mềm một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; thực hiện tốt hệ thống phòng họp thông tin trực tuyến từ thành phố đến 8/8 phường, xã (kết nối từ phường xã đến Thành phố, Tỉnh, Trung ương). Quan tâm nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Hiện nay, số thủ tục hành chính thực hiện tại bộ phận Một cửa của Thành phố là 235/263 TTHC; số thủ tục hành chính thực hiện cơ chế một cửa liên thông là 14/263 TTHC; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 221/263; số thủ tục thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến 190/263 (mức độ 3 là 41; mức độ 4 là 149). Trong kỳ đã tiếp nhận 6.472 hồ sơ²⁸; trả kết quả trước hạn 2.227 hồ sơ, đúng hạn 5.185 hồ sơ; 12 hồ sơ giải quyết chậm hạn; Đang xem xét 48 hồ sơ (đang trong thời hạn xem xét giải quyết).

UBND thành phố, các phòng, ban chuyên môn và UBND các phường, xã đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, đào tạo nâng cao kỹ năng sử dụng, khai thác các trang thiết bị cho đội ngũ cán bộ, công chức. Triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT - Ioffice, đảm bảo việc gửi nhận văn bản điện tử từ thành phố đến các phường, xã. Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo

²⁷ Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ Ban Chỉ huy quân sự xã Mai Pha 02 trường hợp. Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại đối với 06 trường hợp (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non 19/5; Phó Trưởng ban Quản lý Chợ Giếng Vuông; Giám đốc Ban Quản lý dự án - Đầu tư xây dựng thành phố Lạng Sơn; Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp) và bổ nhiệm đối với 06 trường hợp (Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD; Giám đốc Trung tâm Văn hoá - Thể thao; Phó Giám đốc Ban Quản lý chợ Giếng Vuông; Phó Trưởng phòng Văn hoá - Thông tin; Trưởng phòng Tư pháp; Chánh Thanh tra).

²⁸ (124 hồ sơ chuyển từ năm 2022 sang; 1.288 hồ sơ nhận trực tiếp, 5.060 hồ sơ trực tuyến)

tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND thành phố Lạng Sơn (5/8 phường xã, 11/11 phòng chuyên môn của thành phố áp dụng thực hiện). Nâng cấp Trang thông tin điện tử thành phố đảm bảo duy trì hoạt động. Đến nay, 100% các đơn vị trên địa bàn thực hiện trả lương qua tài khoản. Nhìn chung, việc thực hiện chi trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương ngân sách nhà nước đã được thực hiện theo đúng quy định. Các hoạt động chi đều dựa trên chứng từ hóa đơn hợp pháp và hạn chế tối đa việc chi tiền mặt từ nguồn ngân sách.

e) Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản thu nhập; yêu cầu các cơ quan đơn vị kiểm tra, rà soát, lập danh sách những người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn thành phố. Đã ban hành quyết định phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm, lần đầu, bổ sung năm 2022 đúng đối tượng, đúng thời hạn, hướng dẫn thực hiện kê khai, công khai bản kê khai. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập hàng năm, lần đầu, bổ sung năm 2022 là 238 người (*Trong đó, số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu là: 07 người; số người kê khai tài sản thu nhập bổ sung là: 19 người; số người kê khai tài sản, thu nhập hàng năm là: 212 người*); đã kê khai 238 người.

Đã tổng hợp, bàn giao Bản kê khai tài sản, thu nhập cho cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập (Thanh tra tỉnh; Ủy ban Kiểm tra tỉnh và thành phố). Báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022 đảm bảo quy định. Thực hiện xác minh tài sản thu nhập đối tượng thuộc diện Ban thường vụ thành ủy quản lý với 13 người, qua kiểm tra xác minh đã chấn chỉnh, nhắc nhở, yêu cầu rút kinh nghiệm do có thiếu sót trong việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; không có trường hợp nào bị xử lý do kê khai tài sản không trung thực.

Ban hành Kế hoạch và tổ chức hội nghị tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn cho người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; thực hiện công tác xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (*Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 19/7/2023*); phổ biến, quán triệt văn bản của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng tiêu cực và kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023 với 350 người tham dự.

2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý. Đã khởi tố 01 vụ án hình sự đối với vụ án vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước gây thất thoát, lãng phí xảy ra năm 2019 tại UBND xã Quảng Lạc (*sai phạm trong quy trình đầu tư dự án Nuôi lợn tập trung*). Có 01 cán bộ địa chính xã Mai Pha bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn khởi tố vụ án, khởi tố bị can và thi hành Lệnh bắt tạm giam về hành vi "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong thi hành công vụ. Hiện vụ việc đang được điều tra, chưa có kết luận.

3. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực

Thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND thành phố đã ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của thành phố Lạng Sơn năm 2023 (*Ban hành kèm theo Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 09/02/2023*) nhằm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong các lĩnh vực.

a) THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong việc phân bổ và giao dự toán ngân sách năm 2023 cho các phòng ban, đơn vị và UBND các phường, xã, UBND thành phố đã giao tiết kiệm nguồn cải cách tiền lương là: 17.512 triệu đồng (trong đó: tiết kiệm 10% chi thường xuyên là 8.350 triệu đồng; tiết kiệm nguồn thu sự nghiệp 35%, 40% là 9.162 triệu đồng). Nguồn kinh phí này đã được giảm trừ trong dự toán giao đầu năm và bố trí cho lương hợp đồng.

Các đơn vị được giao quyền tự chủ đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, và thực hiện điều hành theo Quy chế; rà soát, xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định; chỉ đạo áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành đơn vị, toàn bộ văn bản được xử lý trên hệ thống IOffice của thành phố hạn chế sao in văn bản giấy, tiết kiệm văn phòng phẩm và tiết kiệm điện, nước trong cơ quan.

b) THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN)

Đã chỉ đạo các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc lập, thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư đối với các dự án chuẩn bị đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng. Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình cơ bản được lập trên căn cứ pháp lý đầy đủ, áp dụng đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế và định mức được công bố.

UBND thành phố luôn quan tâm chỉ đạo, điều hành đến công tác đấu thầu, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về đấu thầu theo quy định của pháp luật và Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; thực hiện nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 24/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Số gói thầu đã thực hiện: 21 gói thầu (trong đó 17 gói thầu thực hiện chỉ định thầu và 04 gói thầu đấu thầu rộng rãi qua mạng). Tổng giá trị các gói thầu là 20.481,3 triệu đồng. Tổng giá trị phê duyệt trúng thầu là 19.931,1 triệu đồng. Giá trị tiết kiệm qua đấu thầu là 550,3 triệu đồng, tỷ lệ tiết kiệm qua đấu thầu đạt 2,6%.

Trong năm 2023, UBND thành phố và UBND các phường, xã đã thực hiện

quyết toán 45 công trình, số trình 72.757 triệu đồng, số thẩm tra: 72.201 triệu đồng, giảm trừ 556 triệu đồng. Ước cả năm: quyết toán 58 công trình, số trình 241.324 triệu đồng, số thẩm tra: 240.611 triệu đồng, giảm trừ 713 triệu đồng.

c) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước

UBND thành phố đã chỉ đạo các đơn vị dự toán, UBND các xã, phường thực hiện đúng các quy định hiện hành về mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản nhà nước theo đúng quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan Nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định về định mức, tiêu chuẩn máy móc thiết bị chuyên dùng đã được UBND tỉnh ban hành.

Thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý ô tô của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh về việc bổ sung định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn. Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 05/8/2020 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 32/2022/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

UBND thành phố hiện đang quản lý, sử dụng 04 xe ô tô phục vụ công tác chung (trong đó Thành ủy 02 xe, Văn phòng HĐND&UBND 02 xe) và 07 xe chuyên dùng (trong đó: xe ô tô phục vụ công tác thông tin tuyên truyền lưu động 01 chiếc, xe ô tô đảm bảo công tác trật tự đô thị 05 chiếc, xe ô tô phục vụ công tác kiểm tra dự án ĐTXD trên địa bàn 01 chiếc). Việc quản lý, sử dụng xe ô tô đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, định mức theo quy định, đúng công năng, đúng mục đích phục vụ công tác được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ đảm bảo thường xuyên theo quy định để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

d) THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

Triển khai thực hiện đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công. Đất đai, trụ sở làm việc giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm.

Đất đai, trụ sở làm việc giao cho các cơ quan, đơn vị và UBND các phường xã trên địa bàn thành phố được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm. Tổng số đơn vị được nhà nước giao quản lý nhà, đất: 44 tổ chức. Diện tích đất được giao: 308.057m², diện tích nhà là 98.748m². Các tổ chức được Nhà nước giao quản lý nhà, đất trên địa bàn thành phố đã sử dụng nhà, đất đúng mục đích. Không bỏ trống, cho thuê, cho mượn, không bố trí làm nhà ở cho các hộ gia đình trong khuôn viên cơ sở nhà, đất được nhà nước giao.

Năm 2023, thực hiện rà soát các cơ sở nhà, đất thực hiện sắp xếp lại theo Nghị định 167/NĐ-CP và nghị định 67/NĐ-CP của Chính phủ. UBND thành phố đề xuất thay đổi phương án đối với 2 cơ sở nhà đất đã được phê duyệt tại Quyết định số 829/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn là Trạm y tế xã Quảng Lạc (cũ) và Nhà văn hoá thôn Quảng Hồng 2 - xã Quảng Lạc từ đầu giá sang tạm giữ lại tiếp tục sử dụng cho phù hợp với quy hoạch.

Ngày 26/10/2023, UBND thành phố đã ban hành văn bản số 3028/UBND-TCKH về việc chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Đối với tài sản công là các nhà văn hoá khối, thôn yêu cầu UBND các phường xã quản lý đúng quy định, sử dụng đúng mục đích, đúng chức năng của nhà văn hoá khối, thôn. Tiến hành kiểm tra, rà soát tình hình quản lý, sử dụng nhà văn hóa khối, thôn trên địa bàn báo cáo UBND thành phố. Kịp thời chỉ đạo UBND các phường, xã chấn chỉnh rút kinh nghiệm và dừng ngay việc sử dụng nhà văn hóa không đúng mục đích, không hiệu quả.

d) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên của UBND thành phố được chỉ đạo và tổ chức thực hiện đảm bảo phù hợp với quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch, kế hoạch liên quan đến khai thác và bảo vệ tài nguyên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đạt hiệu quả về kinh tế - xã hội và yêu cầu phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường; bảo đảm quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích các nguồn tài nguyên; bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ và phát triển rừng, các loại tài nguyên khác. Không có các hành vi gây lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên trên địa bàn thành phố.

e) THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước

Nhìn chung, việc phổ biến, tuyên truyền về chủ trương tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ được thực hiện nghiêm túc, qua đó nâng cao được nhận thức và tạo được sự thống nhất trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về thực hiện tinh giản biên chế, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị, phường, xã.

Trong năm 2023, UBND thành phố đã trình UBND tỉnh xem xét, quyết

định phê duyệt tinh giản biên chế đối với 07 trường hợp với tổng số tiền là 1.618 triệu đồng.

f) THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân

Chỉ đạo quán triệt triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành trong công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí đến cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, thực hiện có trọng tâm, trọng điểm tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với những kết quả cụ thể; tập trung xây dựng các giải pháp để nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

Tuyên truyền, phổ biến vận động nhân dân thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh, vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn hóa mới, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Công tác phối hợp công tác giữa các cơ quan trong PCTN, lãng phí, tiêu cực

HĐND Thành phố đã tích cực thực hiện vai trò giám sát; phản ánh, kiến nghị những ý kiến góp ý, những bức xúc của nhân dân. Tại kỳ họp đã thẩm tra Báo cáo công tác của UBND và thảo luận các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

UBMTTQ thành phố, các tổ chức chính trị- xã hội, xã hội- nghề nghiệp xây dựng quy chế phối hợp giám sát hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chủ động giám sát, phản biện việc sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách, các quỹ từ thiện, nhân đạo...

Chỉ đạo Thanh tra thành phố thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Công an - Viện kiểm sát - Hạt Kiểm lâm - Chi cục Thuế - Đội Quản lý thị trường số 1 thành phố Lạng Sơn trong việc tiếp nhận, phân loại giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong cung cấp thông tin; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với công tác PCTN; đề cao các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; xử lý nghiêm minh những cán bộ có hành vi tiêu cực. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; cải cách hành chính. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện xử lý tham nhũng. Từng bước nâng cao nhận thức vai trò của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng, góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội.

Phần thứ ba

KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Ngay sau khi Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP có hiệu lực, UBND thành phố đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 18/7/2017 về triển khai thi hành Luật nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ các đơn vị lực lượng vũ trang, học sinh và nhân dân trên địa bàn. Ban hành công văn số 3103/UBND-TP ngày 24/11/2022 về tiếp tục triển khai thực hiện Luật tiếp cận thông tin.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN, NGHỊ ĐỊNH 13/2018/NĐ-CP

1. Về các thông tin được công khai

UBND thành phố đã thực hiện công khai các thông tin theo quy định tại Điều 17 của Luật Tiếp cận thông tin. Trong đó tập trung công khai các nội dung văn bản Luật, dưới Luật của Trung ương, tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh, thành phố ban hành; công khai các văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của thành phố và niêm yết công khai tại trụ sở các cơ quan, đơn vị.

Triển khai thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật. Công khai các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 và theo các văn bản hướng dẫn thi hành để lấy ý kiến tham gia rộng rãi của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Việc lấy ý kiến đối với các văn bản quy phạm pháp luật thông qua Trang thông tin điện tử, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng; qua tổ chức các hội nghị lấy ý kiến tham gia đối với các dự thảo văn bản pháp luật. Công khai các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; công khai danh mục, quy trình thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực của UBND thành phố, của các phòng, cơ quan, đơn vị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thành phố và trụ sở của các cơ quan, đơn vị; UBND các phường, xã.

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã công khai thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; về thuế, phí, lệ phí liên quan đến lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước của ngành, địa phương; báo cáo kết quả công tác định kỳ; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử của thành phố hoặc niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị.

2. Về việc đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin

UBND thành phố luôn đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp cận thông tin của nhân dân, bố trí nơi tiếp nhận và giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, tiếp công dân của UBND thành phố và trụ sở các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã; bố trí thiết bị cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho việc tiếp cận thông tin của công dân; cung cấp thông tin trên website UBND thành phố tại địa chỉ: thanhpholangson.gov.vn và sử dụng các biện pháp để tăng cường cung cấp thông tin và tạo thuận lợi cho công dân tiếp cận thông tin bằng hình ảnh và các phương tiện để người yêu cầu có thể trực tiếp đọc, xem, ghi chép, chụp tài liệu. Chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan thường xuyên thực hiện hoạt động duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp cho công dân, bảo đảm thông tin có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu. Chủ động lập, cập nhật, công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin được tiếp cận có điều kiện, tổ chức xây dựng chuyên mục về tiếp cận thông tin trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố theo quy định của Nghị định số 13/2018/NĐ-CP.

3. Về việc bố trí cán bộ đầu mối, nguồn nhân lực bảo đảm phục vụ công tác tiếp cận thông tin

UBND thành phố thực hiện nghiêm Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính Phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước. Về cung cấp thông tin, người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của UBND thành phố là đồng chí Chủ tịch UBND thành phố; bố trí một cán bộ đầu mối là lãnh đạo Văn phòng HĐND-UBND thành phố. Chỉ đạo 8/8 phường, xã bố trí người làm đầu mối cung cấp thông tin để triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin theo quy định.

4. Về việc ban hành và công bố công khai Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin

Nhằm triển khai đồng bộ Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 4217/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 về Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của UBND thành phố Lạng Sơn; Chỉ đạo Ban biên tập Trang thông tin điện tử thành phố Ban hành Quy chế hoạt động của Ban biên tập và quy định về việc cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử thành phố Lạng Sơn (Quyết định số 235/QĐ-BBT ngày 09/02/2022); chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị UBND các phường, xã xây dựng Quy chế nội bộ của các cơ quan, đơn vị để cung cấp thông tin theo quy định của Luật.

5. Về việc vận hành trang thông tin điện tử phục vụ công tác tiếp cận thông tin

UBND thành phố giao cho Văn phòng HĐND-UBND thành phố phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin thành phố; Tổ Truyền thanh thành phố thuộc Đài truyền thanh - truyền hình tỉnh Lạng Sơn thực hiện việc cung cấp thông tin theo danh mục các thông tin phải được công khai và các thông tin không được công khai; duy trì lưu giữ cập nhật số liệu thông tin do cơ quan đơn vị tạo ra theo quy định. Bên cạnh đó, Trang thông tin điện tử thành phố luôn cập nhật đầy đủ các hoạt động thường xuyên của UBND thành phố và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc; đồng thời thiết lập các kênh như: chuyên mục tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, thủ tục hành chính, dịch vụ công... , mọi cá nhân đều có thể truy cập khi cần. Năm 2023 Ban biên tập Trang thông tin điện tử thành phố đã đưa lên 2079 nội dung (trong đó: 304 tin bài và 1775 văn bản chỉ đạo điều hành các hoạt động chung của thành phố).

6. Về việc thực hiện các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận thông tin

UBND thành phố luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để người khuyết tật tiếp cận thông tin được thuận lợi nhất, bố trí thiết bị nghe, nhìn và các thiết bị phụ trợ phù hợp với dạng và mức độ khuyết tật của người yêu cầu cung cấp thông tin; bố trí cán bộ, công chức đủ năng lực hướng dẫn, giải thích và giúp đỡ người khuyết tật gặp khó khăn trong việc điền phiếu, ký phiếu yêu cầu cung cấp thông tin hoặc khó khăn trong việc tiếp cận thông tin.

7. Kết quả cung cấp thông tin trong các lĩnh vực:

UBND thành phố cung cấp thông tin thông qua giải quyết các TTHC; hướng dẫn, giải đáp các quy định của pháp luật, các văn bản của tỉnh và thành phố...Kết quả cung cấp thông tin trong lĩnh vực đất đai: 171 lượt người; lĩnh vực y tế: 96 lượt người; lĩnh vực giáo dục: 19 lượt người; lĩnh vực xây dựng, nhà ở: 596 lượt người ; lĩnh vực kinh doanh: 1.115 lượt người; lĩnh vực tài nguyên, môi trường: 29 lượt người; lĩnh vực Tư pháp: 3.892 lượt người ; lĩnh vực Nội vụ: 08 lượt người ; lĩnh vực khác: 110 lượt người.

Phần thứ tư

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. ƯU ĐIỂM

1. Về công tác tiếp công dân giải quyết đơn thư

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin tiếp tục được Thành ủy, HĐND, UBND thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Kịp thời chỉ đạo các phòng, ban và UBND các các phường, xã thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thường xuyên nắm tình hình, đối thoại với công dân, gắn việc tiếp công dân với giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân. Tỷ lệ giải quyết đơn chung trên địa bàn thành phố vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND thành phố đề ra. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, giải thích pháp luật; qua tuyên truyền, giải thích pháp luật, có 04/47 công dân rút đơn khiếu nại. Thực hiện nghiêm túc Quy

ché Bí thư Thành ủy tiếp công dân, đối thoại và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, được ban hành theo Quyết định số 727-QĐ/TU ngày 09/02/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy, kịp thời phối hợp đề xuất vụ việc và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc, phục vụ tiếp công dân của Bí thư Thành ủy; Bí thư tỉnh ủy Tỉnh ủy.

Công tác hoà giải, đối thoại trực tiếp với công dân trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chú trọng. Những vụ việc phức tạp, bức xúc được quan tâm chỉ đạo giải quyết ngay. Trong quá trình giải quyết luôn tranh thủ ý kiến của các Sở, Ban, Ngành của tỉnh. Công tác phối kết hợp giữa các phòng ban, các phường, xã, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội luôn được chú trọng.

2. Về công tác thanh tra, PCTN và THTK, CLP

Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng đã được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; các cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch được triển khai kịp thời, đúng quy định. UBND thành phố đã tích cực triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã; thường xuyên tuyên truyền phổ biến các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

Các cơ quan, đơn vị cơ bản thực hiện tốt quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí trong đơn vị; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính để giải quyết kịp thời công việc của nhân dân.

Vai trò của xã hội trong công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí tiếp tục được phát huy. Ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức và người dân đối với công tác PCTN, tiêu cực từng bước được nâng lên, tạo được sự thống nhất, quyết tâm cao trong nhận thức và hành động, từ đó góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, củng cố và tạo niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước về PCTN, tiêu cực, lãng phí.

3. Về công tác thực hiện Luật Tiếp cận thông tin

UBND thành phố triển khai nghiêm túc Luật Tiếp cận thông tin đến toàn thể lãnh đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc UBND và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ các đơn vị lực lượng vũ trang, học sinh và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn. Việc đăng tải, cung cấp thông tin được thực hiện thường xuyên.

II. HẠN CHẾ

1. Trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư.

Việc xử lý một số đơn của Ban Tiếp công dân còn chưa kịp thời, chậm hạn; chất lượng xử lý đơn thư đề nghị, khiếu nại còn có vụ việc chưa đảm bảo; có vụ việc còn chưa chính xác, hết thời hiệu, phải thu hồi Quyết định và thông báo thụ lý. Công tác đôn đốc các cơ quan chuyên môn được giao giải quyết đơn kiến

ngợi, phản ánh của công dân chưa quyết liệt. Việc theo dõi cập nhật tiến độ giải quyết đơn của các cơ quan chuyên môn chưa sát sao, liên tục.

Một số cơ quan tham mưu giải quyết đơn còn chưa kịp thời (Trung tâm phát triển Quỹ đất; phòng Tài nguyên và Môi Trường); giải quyết đơn khiếu nại còn có vụ việc chậm hạn; một số vụ việc do Ban Nội chính tỉnh ủy chuyển về còn có vụ việc chưa được giải quyết kịp thời, dứt điểm...

2. Trong công tác thanh tra, PCTN và THTK, CLP

Chưa tổ chức được nhiều Đoàn kiểm tra, thanh tra để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra phòng, chống tham nhũng, lãng phí liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai, thuế xây dựng, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên, tài chính, ngân sách... Số lượng cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công còn ít, chủ yếu được lồng ghép với các nội dung thanh tra, kiểm tra về thực hiện các quy định PCTN, thực hiện các quy định của pháp luật ngân sách nhà nước, mua sắm trang thiết bị, hàng hóa.

Việc khắc phục các hạn chế, thiếu sót sau thanh tra, kiểm tra của một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, triệt để. Việc hướng dẫn kê khai TSTN của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế²⁹.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực sự sâu rộng, hiệu quả. Việc tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong công tác PCTN, TC còn hạn chế. Năng lực, tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ chưa cao; còn có công chức bị xử lý kỷ luật, xử lý hình sự.

3. Về công tác thực hiện Luật Tiếp cận thông tin

Một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời đăng tải, cung cấp thông tin do cơ quan, đơn vị mình tạo ra; chưa kịp thời lập danh mục thông tin phải công khai và đăng tải danh mục trên trang thông tin điện tử theo quy định.

III. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

1. Trong công tác tiếp công dân giải quyết đơn thư

a) Nguyên nhân khách quan:

Kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện các dự án đầu tư xây dựng (*chiếm tỷ lệ 88,52% trên tổng số đơn thư thuộc thẩm quyền*); trong khi đó việc triển khai thực hiện dự án có thu hồi đất còn kéo dài, cơ chế chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư có thay đổi, làm phát sinh so sánh trong việc thực hiện cơ chế, chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng.

²⁹ Việc hướng dẫn kê khai TSTN của các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai đối với các đối tượng phải kê khai còn hạn chế, không đầy đủ; người tiếp nhận bản kê khai của các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc kiểm tra, phát hiện và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai bổ sung hoặc kê khai lại trước khi bàn giao cho cơ quan kiểm soát TSTN. Một số cá nhân có nghĩa vụ kê khai chưa nghiên cứu đầy đủ các quy định của pháp luật nên kê khai còn thiếu thông tin phải kê khai, kê khai không chính xác...

Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế, thường xuyên đến các kỳ tiếp công dân của tỉnh và thành phố để phản ánh nhiều lần cùng một nội dung đã được giải quyết. Nhiều vụ việc người khiếu nại không chấp hành kết quả giải quyết đúng pháp luật, vẫn yêu cầu giải quyết lại và có những phản ứng tiêu cực, lôi kéo đám đông, gây rối trật tự, khiếu nại kéo dài và vượt cấp.

b) Nguyên nhân chủ quan:

Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong thực thi công vụ; quá trình thực hiện kiểm đếm, lập phương án bồi thường giải phóng mặt bằng, lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính... còn có sai sót, làm phát sinh kiến nghị, khiếu nại.

Công tác phối hợp giải quyết đơn giữa các phòng chuyên môn đôi khi chưa kịp thời. Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác thanh tra số lượng mỏng chưa đáp ứng được so với khối lượng công việc ngày càng nhiều; nhân sự có biến động. Trong khi cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn phát sinh ngoài dự kiến, các yêu cầu đều gấp về thời gian nên ảnh hưởng đến tiến độ thời hạn giải quyết công việc chuyên môn và công tác quản lý nhà nước.

Một số Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến các giải pháp phòng chống tham nhũng, công tác giải quyết đơn và thực hiện các Quyết định, Kết luận đã có hiệu lực, phải đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần..

Năng lực chuyên môn của một số công chức làm công tác tiếp công dân còn hạn chế. Đội ngũ công chức làm công tác TCD, giải quyết đơn tại các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã chủ yếu là kiêm nhiệm; Khối lượng công việc nhiều, nhất là công tác quản lý đất đai; bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đòi hỏi gấp về tiến độ, thời hạn nên còn có việc xử lý chưa chính xác, chưa kịp thời.

2. Trong công tác thanh tra, PCTN và THTK, CLP

Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN,TC, THTK,CLP chưa được thường xuyên; hiệu quả trong công tác tự kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chưa kịp thời phát hiện sai phạm liên quan đến PCTN,TC, THTK,CLP tại cơ quan đơn vị mình để có giải pháp ngăn chặn, xử lý theo quy định.

Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác thanh tra, kiểm tra số lượng mỏng chưa đáp ứng được so với khối lượng công việc ngày càng nhiều; nhân sự có biến động. Trong khi cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn phát sinh ngoài dự kiến, các yêu cầu đều gấp về thời gian nên ảnh hưởng đến tiến độ thời hạn giải quyết công việc chuyên môn và công tác quản lý nhà nước.

3. Trong thực hiện Luật Tiếp cận thông tin

Cán bộ được giao làm đầu mối cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về hoạt động cung cấp thông tin; chưa thực sự chủ động tham mưu các hoạt động

cung cấp thông tin chuyên ngành theo quy định.

Phần thứ năm

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT ĐƠN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhân dân; nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân; tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện đúng quyền KN, TC, đồng thời kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi kích động, lôi kéo KN, TC trái pháp luật, gây mất an ninh, trật tự của địa phương.

2. Tiếp tục phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính trong việc thực hiện công tác TCD, giải quyết KN, TC theo quy định của pháp luật; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, nâng cao chất lượng TCD, giải quyết KN, TC. Chủ động rà soát, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền; từng bước khắc phục tình trạng chậm hạn trong giải quyết đơn KN, TC.

3. Nghiêm túc chấn chỉnh, tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng, tài chính ngân sách, chế độ chính sách. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng, giải quyết đầy đủ quyền lợi hợp pháp chính đáng của công dân; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giải thích chế độ, chính sách pháp luật đến Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong triển khai, thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

4. Tiếp tục quan tâm bố trí, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho đội ngũ công chức làm công tác thanh tra, TCD, giải quyết KN, TC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời lồng ghép hướng dẫn việc thực hiện chế độ chính sách theo Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND, Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND cho cán bộ, công chức của các đơn vị nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan; thống nhất việc thực hiện Nghị quyết số 51/2017/NQ-HĐND, Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND trên địa bàn, thực hiện nghiêm việc bố trí kinh phí chi trả cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ TCD, xử lý đơn KN, TC, kiến nghị, phản ánh.

5. Tăng cường công tác nắm chắc tình hình KN, TC, nhất là địa bàn đang triển khai thực hiện dự án có quy mô thu hồi đất lớn, tiềm ẩn yếu tố phức tạp về KN, TC; xác định rõ nguyên nhân để kịp thời tổ chức tiếp, đối thoại với công dân; tập trung giải quyết kịp thời kiến nghị chính đáng của công dân; giải quyết dứt điểm vụ việc ngay từ khi mới phát sinh. Chủ động báo cáo xin ý kiến, tranh thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra tỉnh và các Sở, ban ngành.

II. CÔNG TÁC THANH TRA, PCTN VÀ THTK, CLP

1. Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN, TC, THTK, CLP;

Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

2. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023; xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024. Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, tổ chức thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc và kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTN, lãnh phí trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

4. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, đề cao vai trò của người đứng đầu, kiên quyết ngăn chặn tình trạng buông lỏng quản lý. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm ngăn ngừa tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng. Tăng cường công tác phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp.

5. Tập trung kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư tố cáo về tham nhũng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát TSTN theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát TSTN.

6. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, minh bạch ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, lập dự toán; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện; triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đầu tư xây dựng, đất đai, chi tiêu ngân sách, tài sản công, tài nguyên thiên nhiên; đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội và cân đối các nguồn kinh phí bù đắp hụt thu điều tiết ngân sách địa phương.

7. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC đến các tầng lớp Nhân dân. Kịp thời xem xét, giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc về các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng, những kiến nghị của người dân và doanh nghiệp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành

viên yêu cầu; tạo điều kiện tốt cho công tác giám sát hoạt động đối với các cơ quan nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật. Khuyến khích các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh PCTN, TC, THTK, CLP.

8. Tăng cường công tác cải cách hành chính gắn với THTK, CLP; đẩy mạnh chuyển đổi số; thực hiện có hiệu quả quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên internet; chú trọng nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

III. CÔNG TÁC THỰC HIỆN LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về quyền tiếp cận thông tin và các văn bản pháp luật có liên quan cho mọi đối tượng, mọi tầng lớp nhân dân với các hình thức phù hợp.

2. Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức làm đầu mối cung cấp thông tin.

3. Tiếp tục chỉ đạo vận hành Trang thông tin điện tử thành phố và các phường xã hoạt động có hiệu quả. Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin được công khai và thông tin không được công khai.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp thông tin; tăng cường các biện pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

Ủy ban nhân dân thành phố trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Thành uỷ (b/c);
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND;
- Các Đại biểu HĐND TP;
- Các cơ quan, đơn vị: TCKH, TTra, Nội vụ, Tư pháp, Ban TCD TP;
- C, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hạnh